

QUẬN ỦY HAI BÀ TRUNG

CHUYÊN ĐỀ

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN HAI BÀ TRUNG NĂM 2023:
“NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM TRONG XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA”**

Quận Hai Bà Trưng, tháng 4 năm 2023

Chuyên đề
HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH NĂM 2023: “NÓI ĐI ĐÔI
VỚI LÀM TRONG XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA”

Thực hiện Kế hoạch số 46-KH/QU, ngày 15/11/2021 của Quận ủy Hai Bà Trưng về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Hướng dẫn số 90-HD/BTGTU, ngày 15/02/2023 của Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Thường vụ Quận ủy Hai Bà Trưng ban hành *Chuyên đề: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023: “Nói đi đôi với làm trong xây dựng đời sống văn hóa”*.

Nội dung chuyên đề gồm 3 phần:

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nói đi đôi với làm, về văn hóa và xây dựng đời sống văn hóa.

II. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nói đi đôi với làm trong xây dựng đời sống văn hóa

III. Nội dung cơ bản của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “nói đi đôi với làm trong xây dựng đời sống văn hóa” ở Quận Hai Bà Trưng hiện nay.

*

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM, VỀ VĂN HÓA VÀ XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA

1- Tư tưởng Hồ Chí Minh về nói đi đôi với làm

Nói đi đôi với làm là nguyên tắc đầu tiên trong ba nguyên tắc đạo đức cách mạng theo quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Nói đi đôi với làm, xây đi đôi với chống và phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.

“Nói đi đôi với làm” là thể hiện sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, tư tưởng và hành động, nhận thức và việc làm, thể hiện bằng kết quả công việc. Nói đi đôi với làm còn là biểu hiện của sự gương mẫu, trung thực, trong sáng của cán bộ, đảng viên, công chức, nêu gương trước nhân dân “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, về bản chất, “nói đi đôi với làm” là biểu hiện sinh động cụ thể của việc quán triệt sâu sắc nguyên tắc thống nhất giữa tư tưởng đạo đức và hành vi đạo đức của mỗi người.

Nói đi đôi với làm là không được *nói nhiều làm ít hoặc nói mà không làm*. Nếu nói rằng phải cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, mà bản thân mình lại lười biếng, không hoàn thành những công việc được giao, luôn tìm cách tham ô tiền của

Nhà nước và nhân dân, không tiết kiệm, sống hoang phí, xa hoa trong khi cuộc sống của đại đa số nhân dân còn nhiều thiếu thốn,... thì những lời nói đó sẽ không có tác dụng giáo dục.

Theo Hồ Chí Minh nói đi đôi với làm là không được “*nói một đằng, làm một nẻo*”. Nếu chính mình tham ô mà bảo người khác liêm khiết thì không được. Nói đi đôi với làm yêu cầu phải đi sâu đi sát, kiểm tra đôn đốc kết quả của việc thực hiện những công việc đã đề ra. Khi nói, phải gắn với những công việc, nhiệm vụ cụ thể, không chung chung, đại khái, nghe thì hay, nhưng không biết thực hiện thế nào. Không thể làm theo lối quan liêu, như cách “*tỉnh gửi giấy xuống huyện, huyện gửi giấy về xã...*”.

Theo Hồ Chí Minh nói đi đôi với làm là “*không được hứa mà không làm*” “*đã hứa thì phải làm*”. Lời hứa chỉ có giá trị khi đi liền với việc làm cụ thể. “*Làm*” ở đây chính là hành động, là hoạt động thực tiễn, là tổ chức thực hiện, đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, từ việc nhỏ đến việc lớn, mang ý nghĩa thiết thực.

Đôi với Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu “*Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng*”.

Cán bộ, đảng viên “*cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh... phải thật thà nhúng tay vào việc*”. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên đã nói thì phải làm, “*Nói ít, bắt đầu bằng hành động*”; “*Tốt nhất là miệng nói, tay làm, làm gương cho người khác bắt chước*”. Cán bộ lãnh đạo làm gương cho nhân viên; cấp trên làm gương cho cấp dưới; cán bộ, đảng viên làm gương cho nhân dân.

Việc học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về nói đi đôi với làm trong giai đoạn hiện nay rất quan trọng và có ý nghĩa rất thiết thực. Trong điều kiện ảnh hưởng của chủ nghĩa thực dụng và cạnh tranh trong cơ chế thị trường còn lớn, hiện tượng “*nói không đi đôi với làm*”, “*nói mà không làm*”, “*nói một đằng, làm một nẻo*”, “*nghe một đằng, nói một đằng*”, “*nói với cấp trên khác, nói với cấp dưới khác*” đang diễn ra ở nhiều nơi, ở không ít người. Bệnh nói dối, làm sai, dối cấp trên, dối dân để bớt xén vì lòng tham, bao che khuyết điểm cho nhau, hình thành phe phái, cánh hẩu... đang gây bức xúc trong xã hội, làm mất niềm tin trong nhân dân. Thực hiện “*nói đi đôi với làm*” theo tư tưởng Hồ Chí Minh đối với mỗi cán bộ, đảng viên “*là rất quan trọng và rất cần thiết*”.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa và xây dựng đời sống văn hóa

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa

a. Định nghĩa văn hóa của Hồ Chí Minh

- Tháng 8 - 1943, khi còn trong nhà tù của Quốc dân Đảng Trung Quốc, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã đưa ra định nghĩa văn hóa, được viết trong những trang cuối của cuốn “Nhật ký trong tù” nổi tiếng. Người viết: "Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn"¹.

Như vậy, ngay từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã quan tâm đến văn hóa, đã thấy rõ vai trò, vị trí của văn hóa trong đời sống xã hội. Điều này cắt nghĩa vì sao trong quá trình đấu tranh giành độc lập dân tộc, Người đã rất quan tâm đến xây dựng văn hóa và ngay sau khi giành được độc lập, đã bắt tay ngay vào việc xây dựng, kiến tạo một nền văn hóa mới ở Việt Nam.

Trong các tác phẩm của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định khái niệm văn hóa bao gồm 4 mức độ, từ rộng đến hẹp, Theo nghĩa rộng nhất, văn hóa là toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra và phương thức sử dụng chúng. Nghĩa hẹp hơn, văn hóa là toàn bộ đời sống tinh thần của xã hội, được thể hiện trong khái niệm người hay dùng: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Nghĩa hẹp, văn hóa là trình độ được giáo dục và đào tạo, như chúng ta thường gọi là trình độ văn hóa. Nghĩa hẹp nhất là đời sống hàng ngày, gọi là “đời sống văn hóa”.

b) Tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội

- *Văn hóa là đời sống tinh thần của xã hội.* Ngay sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra quan điểm này. Ở đây, Người đặt văn hóa ngang hàng với chính trị, kinh tế, xã hội, tạo thành bốn vấn đề chủ yếu của đời sống xã hội và các vấn đề này có quan hệ với nhau rất mật thiết, “cả bốn vấn đề này phải được coi trọng như nhau”.

- *Văn hóa phải tham gia thực hiện những nhiệm vụ chính trị,* thúc đẩy xây dựng và phát triển kinh tế. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, quan điểm "Văn hóa cũng là một mặt trận", "Kháng chiến hóa văn hóa, văn hóa hóa kháng chiến"... thể hiện văn hóa không đứng ngoài mà ở trong cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc, và làm cho “cuộc kháng chiến trở thành cuộc kháng chiến có tính văn hóa”. Chính điều này đã đem lại sức mạnh vượt trội cho nhân dân Việt Nam đánh thắng các cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

Kinh tế và chính trị cũng phải có tính văn hóa. Ngày nay, trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội Đảng ta chủ trương gắn văn hóa với phát triển, chủ trương đưa các giá trị văn hóa thấm sâu vào kinh tế và chính trị, làm cho văn hóa thực sự vừa là

¹, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.3, tr. 431.

mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

c) Tư tưởng Hồ Chí Minh về tính chất, đặc trưng của nền văn hóa

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh nền văn hóa mới bao hàm ba tính chất: tính dân tộc, tính khoa học và tính đại chúng.

- *Tính dân tộc* của nền văn hóa được Hồ Chí Minh biểu đạt bằng nhiều khái niệm, như đặc tính dân tộc, cốt cách dân tộc..., nhằm nhấn mạnh đến chiều sâu bản chất rất đặc trưng của văn hóa dân tộc Việt Nam, giúp phân biệt, không nhầm lẫn với văn hóa của các dân tộc khác. Người cho rằng, để được như vậy, phải "trau dồi cho văn hóa, văn nghệ có tinh thần thuần túy Việt Nam", phải "lột tả cho hết tinh thần dân tộc", đó là chủ nghĩa yêu nước, đoàn kết, khát vọng độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường... của dân tộc. Tính dân tộc của nền văn hóa không chỉ thể hiện ở chỗ biết giữ gìn, kế thừa, phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, mà còn phải phát triển những truyền thống tốt đẹp ấy cho phù hợp với điều kiện lịch sử mới của đất nước. Như vậy, "văn hóa là nguồn lực nội sinh, động lực phát triển của đất nước, dân tộc".

Tính khoa học của nền văn hóa mới thể hiện ở tính hiện đại, tiên tiến, thuận với trào lưu tiến hóa của thời đại. Tính khoa học của văn hóa đòi hỏi phải đấu tranh chống lại những gì trái với khoa học, phản tiến bộ; phải truyền bá tư tưởng triết học mácxít, đấu tranh chống lại chủ nghĩa duy tâm, thần bí, mê tín dị đoan, phải biết gạt đục, khơi trong, kế thừa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Tính đại chúng của nền văn hóa được thể hiện ở chỗ nền văn hóa ấy phải phục vụ nhân dân và do nhân dân xây dựng nên. Hồ Chí Minh nói: "văn hóa phục vụ ai? Cố nhiên, chúng ta phải nói là phục vụ công nông binh, tức là phục vụ đại đa số nhân dân"; "Quần chúng là những người sáng tạo, công nông là những người sáng tạo. Nhưng, quần chúng không phải chỉ sáng tạo ra những của cải vật chất cho xã hội. Quần chúng còn là người sáng tác nữa...".

Kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, trong công cuộc đổi mới đất nước Đảng ta đã có bước phát triển mới về đặc trưng của nền văn hóa Việt Nam. Nghị quyết Trung ương 5 Khóa VIII của Đảng đã xác định "nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa "tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc". Hội nghị Trung ương 9, Khóa XI xác định 4 đặc trưng của nền văn hóa Việt Nam là "dân tộc, khoa học, dân chủ, nhân văn". Trong bài phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai Nghị quyết Đại hội XIII về văn hóa, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: "Văn hóa là bản sắc của dân tộc"; "Văn hóa là hồn cốt của dân tộc"; "Văn hóa còn thì dân tộc còn"...

d) Tư tưởng Hồ Chí Minh về chức năng của văn hóa

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, văn hóa có ba chức năng chủ yếu sau đây:

Một là, bồi dưỡng tư tưởng đúng đắn và những tình cảm cao đẹp.

- Tư tưởng và tình cảm là hai vấn đề chủ yếu nhất của đời sống tinh thần của con người. Chức năng cao quý nhất của văn hóa là bồi dưỡng, nêu cao tư tưởng đúng đắn và tình cảm cao đẹp cho nhân dân, loại bỏ được những sai lầm và thấp hèn có thể có trong tư tưởng, tình cảm mỗi người. Tư tưởng và tình cảm rất phong phú. Do đó văn hóa phải đặc biệt quan tâm đến những tư tưởng và tình cảm lớn, chi phối đời sống tinh thần của mỗi con người và cả dân tộc.

- *Lý tưởng* là điểm hội tụ của những tư tưởng lớn của một Đảng, một dân tộc. Đối với nhân dân Việt Nam, đó là lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Chính vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra chức năng hàng đầu của văn hóa là phải làm thế nào cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập, tự do. Phải làm thế nào cho ai cũng có tinh thần vì nước quên mình, vì lợi ích chung và quên lợi ích riêng.

- *Tình cảm lớn*, theo Hồ Chí Minh là lòng yêu nước, thương dân, thương yêu con người, yêu tính trung thực, chân thành, thủy chung, ghét những thói hư, tật xấu, sự sa đọa... Tình cảm đó được thể hiện trong nhiều mối quan hệ: với gia đình, quê hương; với bạn bè, anh em, đồng chí... Thông qua các mối quan hệ tốt đẹp, văn hóa phải góp phần xây đắp niềm tin cho con người, tin vào bản thân, tin vào lý tưởng, tin vào nhân dân và tin vào tiền đồ của cách mạng.

Hai là, nâng cao dân trí.

- Nâng cao dân trí phải bắt đầu từ chỗ biết đọc, biết viết để có thể hiểu biết các lĩnh vực khác của đời sống xã hội, thực tiễn Việt Nam và thế giới... Vấn đề nâng cao dân trí thực sự chỉ có thể thực hiện sau khi chính trị đã được giải phóng, toàn bộ chính quyền đã về tay nhân dân.

- Mục tiêu nâng cao dân trí của văn hóa trong từng giai đoạn cách mạng có thể có những điểm chung và riêng. Song, tất cả đều hướng vào mục tiêu chung là để nhân dân có thể tham gia sáng tạo và hưởng thụ văn hóa, góp phần cùng Đảng "... biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hóa cao và đời sống tươi vui hạnh phúc", theo các mục tiêu nhất quán mà Người nhiều lần nhắc đến là: "dân chủ, độc lập, tự do, hạnh phúc, hòa bình, thống nhất, giàu mạnh, phồn vinh".

Ba là, bồi dưỡng những phẩm chất, phong cách và lối sống tốt đẹp, lành mạnh; hướng con người đến chân, thiện, mỹ để hoàn thiện bản thân.

- Phẩm chất và phong cách được hình thành từ đạo đức, lối sống, từ thói quen của cá nhân và phong tục tập quán của cả cộng đồng. Những phẩm chất và phong cách tốt đẹp làm nên giá trị của con người. Văn hóa giúp con người hình thành những phẩm chất, phong cách và lối sống tốt đẹp, lành mạnh, thông qua phân biệt cái đẹp, lành mạnh với cái xấu xa, hư hỏng, cái tiến bộ với cái lạc hậu, bảo thủ. Từ đó giúp con người phấn đấu làm cho cái tốt đẹp, lành mạnh ngày càng tăng, càng nhiều; cái lạc hậu, bảo thủ, ngày càng giảm, vươn tới cái chân, cái thiện, cái mỹ để

hoàn thiện bản thân. Với ý nghĩa đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Phải làm thế nào cho văn hóa thấm sâu vào tâm lý quốc dân. Văn hóa phải sửa đổi được những tham nhũng, lười biếng, phù hoa xa xỉ; văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi.

2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa

a) Quan điểm chung về xây dựng một nền văn hóa mới

Ngày từ năm 1943, cùng với định nghĩa về văn hóa, Hồ Chí Minh còn đưa ra *Năm điểm lớn* định hướng cho việc xây dựng nền văn hóa dân tộc với nội dung rất rộng lớn, toàn diện, gồm:

1. Xây dựng tâm lý: tinh thần độc lập tự cường.
2. Xây dựng luân lý: biết hy sinh mình, làm lợi cho quần chúng.
3. Xây dựng xã hội: mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội.
4. Xây dựng chính trị: dân quyền.
5. Xây dựng kinh tế".

b) Để xây dựng nền văn hóa dân tộc, Hồ Chí Minh yêu cầu tập trung vào các mặt chính sau:

Một là, văn hóa giáo dục.

Hồ Chí Minh đã dành nhiều công sức phân tích sâu sắc, phê phán gay gắt nền giáo dục phong kiến và thực dân, đề xuất xây dựng một nền giáo dục của nước Việt Nam độc lập sau này. Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, Hồ Chí Minh cho rằng việc xây dựng một nền giáo dục của nước Việt Nam mới phải được coi là nhiệm vụ cấp bách, có ý nghĩa chiến lược, cơ bản và lâu dài. Nền giáo dục đó sẽ "... làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập". Trong thư gửi học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, ngày 15-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "*Sau 80 năm giời nô lệ làm cho nước nhà bị yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em*".

Hai là, văn hóa văn nghệ.

- Văn nghệ (bao gồm văn học và nghệ thuật) là biểu hiện tập trung nhất của nền văn hóa, là đỉnh cao của đời sống tinh thần, là hình ảnh của tâm hồn dân tộc. Trong quá trình chỉ đạo xây dựng nền văn nghệ cách mạng, Hồ Chí Minh đã đưa ra nhiều quan điểm, trong đó có ba quan điểm chủ yếu: Văn hóa - văn nghệ là một mặt

trận; mặt trận văn hóa cũng có tầm quan trọng như mặt trận quân sự, chính trị, kinh tế; người "*văn nghệ sĩ là chiến sĩ, tác phẩm văn nghệ là vũ khí*" đấu tranh.

- Văn nghệ phải gắn với thực tiễn của đời sống nhân dân. Thực tiễn đời sống của nhân dân rất phong phú, bao gồm thực tiễn lao động sản xuất, chiến đấu, sinh hoạt và xây dựng đời sống mới. Đây là nguồn nhựa sống, là sinh khí và là chất liệu vô tận cho văn nghệ sáng tác. Từ thực tiễn đó, bằng tài năng sáng tạo và tinh thần nhân văn của mình, văn nghệ sĩ có thể tạo nên những tác phẩm nghệ thuật trường tồn cùng dân tộc và nhân loại. Để làm được như vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu các văn nghệ sĩ phải "thật hòa mình vào quần chúng", phải "từ trong quần chúng ra, trở về nơi quần chúng", phải "... liên hệ và đi sâu vào đời sống của nhân dân"... Bởi vì, nhân dân là người hưởng thụ và đánh giá các tác phẩm văn học - nghệ thuật một cách trung thực, khách quan và chính xác nhất.

Ba là, xây dựng đời sống văn hóa.

Xây dựng đời sống văn hóa được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên trong tác phẩm "Đời sống mới", xuất bản ngày 20/3/1947, bao gồm *đạo đức mới, lối sống mới và nếp sống mới*. Ba nội dung này có quan hệ mật thiết, trong đó đạo đức mới giữ vai trò chủ yếu.

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh nói đi đôi với làm trong xây dựng đời sống văn hóa

3.1. Nhận thức rõ vai trò của văn hóa, trong mối quan hệ với các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội

- Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh mối quan hệ biện chứng giữa văn hoá và cơ sở hạ tầng, văn hoá với kinh tế, chính trị, xã hội. Theo Người, trong công cuộc kiến thiết nước nhà, có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải *coi trọng ngang nhau* là chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội"

Khi dân tộc và đất nước còn bị nô lệ thì văn hoá cùng chung số phận nô lệ đó, vì vậy, theo Hồ Chí Minh, phải tiến hành cách mạng chính trị trước để giải phóng chính trị, giải phóng xã hội, từ đó, giải phóng văn hoá, mở đường cho văn hoá phát triển. Khi đất nước đã được giải phóng, bước vào thời kỳ xây dựng, Hồ Chí Minh chỉ rõ kinh tế là nền tảng của việc xây dựng văn hoá, vì vậy phải xây dựng kinh tế làm cơ sở hạ tầng cho sự phát triển văn hoá. "Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hoá. Phải phát triển kinh tế, văn hoá để nâng cao đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân" .

Văn hoá thuộc kiến trúc thượng tầng, gắn bó hữu cơ với cơ sở hạ tầng vì thế, từ trong bản chất và tuân thủ quy luật chung, văn hoá ở trong kinh tế và chính trị, văn hoá không thể đứng ngoài, mà có nhiệm vụ góp phần thúc đẩy xây dựng và phát triển kinh tế, phục vụ sự nghiệp cách mạng của nhân dân, trở thành một động lực to lớn, chủ động tác động tích cực trở lại đối với kinh tế và chính trị. Người

hiều lần khẳng định: "Văn hoá, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị". Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội", "là động lực của sự phát triển kinh tế, phát triển xã hội"...

3.2. Nói đi đôi với làm trong xây dựng đời sống văn hóa

Xây dựng đời sống mới là nội dung cụ thể của xây dựng văn hóa, liên quan đến tất cả mọi người, mọi tầng lớp trong xã hội và là thể hiện rõ nhất giá trị đạo đức nói đi đôi với làm của mỗi người.

a) Xây dựng đạo đức mới.

Để xây dựng đời sống mới trước hết phải xây dựng đạo đức mới. Ngay trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, Hồ Chí Minh đã đề nghị "mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: CẦN, KIÊM, LIÊM, CHÍNH"². Sau này, Người đã nhiều lần khẳng định: "Nếu không giữ đúng Cần, Kiệm, Liêm, Chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân"³, "Nêu cao và thực hành Cần, Kiệm, Liêm, Chính tức là nhen lửa cho đời sống mới".

b) Xây dựng lối sống mới.

Lối sống mới là lối sống có lý tưởng, có đạo đức. Đó còn là lối sống văn minh, tiên tiến, kết hợp hài hòa truyền thống tốt đẹp của dân tộc với tinh hoa văn hóa nhân loại. Con người muốn tồn tại, phải làm sao cho có ăn, mặc, ở, đi lại và làm việc. Phải làm sao cho mỗi một hoạt động đó đều mang tính văn hóa. Theo Hồ Chí Minh, để xây dựng lối sống mới, phải sửa đổi "*cách ăn, cách mặc, cách ở, cách đi lại*" *phong cách sống* (sinh hoạt ứng xử), *lối sống mới*. Phong cách sống, theo Hồ Chí Minh, là phải khiêm tốn, giản dị, chừng mực, ngăn nắp, vệ sinh, yêu lao động, biết quý trọng thời gian, ít lòng ham muốn về vật chất, về chức - quyền - danh - lợi. Trong quan hệ với nhân dân, bạn bè, đồng chí, anh em thì cởi mở, chân tình, ân cần, tế nhị; giàu tình yêu thương, quý mến, trân trọng con người; với mình thì chặt chẽ, nghiêm khắc, với người thì độ lượng, khoan dung.

Phong cách sống còn bao hàm cả phong cách làm việc. Theo Hồ Chí Minh, là phải sửa đổi sao cho có tác phong quần chúng, tác phong tập thể - dân chủ và tác phong khoa học. Ba loại tác phong này có quan hệ mật thiết với nhau. Sửa đổi phong cách làm việc có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với cán bộ làm công tác quản lý, lãnh đạo. Theo Hồ Chí Minh, đã là cán bộ cách mạng phải có phong cách sống và phong cách làm việc tốt để làm gương mẫu cho dân.

c) Xây dựng nếp sống mới.

Xây dựng nếp sống mới - nếp sống văn minh, là quá trình làm cho lối sống mới dần dần thành *thói quen*, thành *phong tục tập quán* tốt đẹp, kế thừa và phát triển những

². Hồ Chí Minh: *Biên niên tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t.3, tr.3.

³. 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.5, tr. 104, 110.

thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc. Hồ Chí Minh chỉ ra rằng, đời sống mới không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà *xấu* thì phải bỏ. Cái gì cũ mà không *xấu*, nhưng *phiền phức* thì sửa đổi. Cái gì cũ mà *tốt* thì phát triển thêm. Cái gì *mới* mà *hay* thì phải làm, phải bổ sung.

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM TRONG XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA

Hiện nay, trên phạm vi cả nước, trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, ở mọi cấp, mọi ngành đều phải quán triệt nhiệm vụ giải pháp cơ bản xây dựng, phát triển văn hóa của Đảng trong giai đoạn hiện nay. Bài phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã nêu rõ các nhiệm vụ và giải pháp xây dựng văn hóa ở nước ta hiện nay, gồm:

1. Nhiệm vụ xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với các đặc trưng dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học

Một là, khơi dậy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của toàn dân tộc; phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người Việt Nam, tạo nguồn lực nội sinh và động lực đột phá để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2025, 2030, tầm nhìn 2045 mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

Hai là, xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, giá trị của quốc gia - dân tộc; kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại: Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo. Những giá trị ấy được nuôi dưỡng bởi văn hóa gia đình Việt Nam với những giá trị cốt lõi: Ấm no, hạnh phúc, tiên bộ, văn minh; được bồi đắp, phát triển bởi nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với hệ giá trị: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học; trên nền tảng của hệ giá trị quốc gia và cũng là mục tiêu phấn đấu cao cả của dân tộc ta: Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc.

Ba là, phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa: Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả sáng tạo các giá trị văn hóa mới. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh gắn liền với đấu tranh không khoan nhượng với cái xấu, cái ác, phi văn hóa, phản văn hóa; bảo vệ những giá trị chân - thiện - mỹ. Nâng cao đời sống văn hóa của nhân dân;

xây dựng đời sống văn hóa vui tươi, lành mạnh, hạnh phúc; khắc phục sự chênh lệch về trình độ phát triển và hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền của đất nước.

Bốn là, phát huy vai trò chủ thể sáng tạo, chủ thể thụ hưởng văn hóa là nhân dân; tôn trọng và bảo vệ sự biểu đạt đa dạng của văn hóa, của người dân, các dân tộc, các vùng, miền; phát triển các phong trào văn hóa sâu rộng, thực chất; cải thiện điều kiện, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân, bảo đảm sự công bằng. Đề cao, phát huy vai trò tiên phong của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, của những người làm công tác văn hóa.

Năm là, chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, về đạo đức; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để Đảng ta và hệ thống chính trị của nước ta thật sự là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho lương tri và phẩm giá con người Việt Nam. Xây dựng văn hóa trong lãnh đạo, quản lý; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu theo tư tưởng, đạo đức, phong cách văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng; hiệu quả quản lý của Nhà nước; sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong sự nghiệp phát triển văn hóa.

Sáu là, xây dựng môi trường văn hóa số phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số, làm cho văn hóa thích nghi, điều tiết sự phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Khẩn trương phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh.

2. Một số giải pháp chủ yếu

Thứ nhất, tiếp tục nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa để đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. ... Xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện, huy động tối đa các nguồn lực để phát triển văn hóa. Khắc phục tư tưởng "duy kinh tế", chỉ tập trung cho kinh tế mà ít quan tâm đến văn hóa.

Đẩy mạnh công tác sắp xếp lại tổ chức bộ máy quản lý văn hóa từ trung ương đến cơ sở. Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách phù hợp, chú ý đến tính đặc thù của hoạt động văn hóa, nghệ thuật. Nâng mức đầu tư một cách hợp lý từ nguồn ngân sách nhà nước, đồng thời khơi thông các nguồn lực xã hội, nguồn lực trong nước và nước ngoài cho phát triển văn hóa. Trong quá trình đa dạng hóa các hoạt động văn hóa, Nhà nước cần chú trọng đầu tư vào dòng chủ lưu của văn hóa cách mạng để làm nòng cốt và dẫn dắt, truyền cảm hứng chủ đạo trong việc bồi dưỡng tư tưởng, tâm hồn, tình cảm trong sáng, lành mạnh, góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội.

Thứ hai là xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác văn hóa tương xứng với yêu cầu và nhiệm vụ phát triển văn hóa Việt Nam trong giai đoạn mới; sớm khắc phục tình trạng chắp vá, tùy tiện trong bố trí cán bộ làm công tác văn hóa, ở cả Trung ương và địa phương... Đặc biệt chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ làm công tác văn hóa, văn học, nghệ thuật. Đổi mới chính sách đãi ngộ, sử dụng đối với đội ngũ văn nghệ sĩ và những người làm công tác văn hóa. Tôn vinh tài năng và cống hiến của họ cho sự phát triển văn hóa nước nhà. Bên cạnh việc tập trung nâng cao đời sống văn hóa ở cơ sở, cần phải chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa đỉnh cao, phấn đấu có nhiều tài năng lớn ở các loại hình văn hóa, nghệ thuật, có những tác phẩm tầm cỡ, phản ánh được sâu sắc hiện thực đổi mới vĩ đại của đất nước, có ý nghĩa tích cực trong việc xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam hiện nay.

Thứ ba, là quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các vùng, miền, của đồng bào các dân tộc, kết hợp với tiếp thu tinh hoa văn hóa của thời đại. Phát triển "sức mạnh mềm" của văn hóa Việt Nam, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia trong thời gian tới. Đó là một tài sản vô cùng quý báu do tổ tiên, cha ông ta mấy nghìn năm để lại.

Thứ tư, là chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục của gia đình và xã hội; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; trọng tình nghĩa, trọng công lý và đạo lý xã hội. Xây dựng các quy tắc ứng xử văn minh trong các cơ quan công quyền, trong cộng đồng, nhất là trong không gian mạng, trong giới văn nghệ sĩ...

Kiên quyết, kiên trì đấu tranh chống tham ô, tham nhũng, tiêu cực; chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "quét sạch chủ nghĩa cá nhân", nguồn gốc của mọi sự tham nhũng, tiêu cực, hư hỏng ngay trong các ngành văn hóa, các cơ quan làm công tác văn hóa. Chú trọng thực hiện quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 các khóa XI, XII và đặc biệt là các kết luận, quyết định của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII của Đảng mới đây về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

III. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA VIỆC HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH “NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM TRONG XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA” Ở QUẬN HAI BÀ TRUNG HIỆN NAY

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “Nói đi đôi với làm trong xây dựng đời sống văn hóa” ở quận Hai Bà Trưng cần bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tập trung vào nhiệm vụ “Đẩy mạnh sự nghiệp phát triển văn hóa - xã hội, ứng dụng khoa học -

công nghệ”; Kế hoạch số 46-KH/QU, ngày 15/11/2021 của Ban Thường vụ Quận ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính Trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kế hoạch số 61-KH/QU, ngày 27/01/2022 của Ban Thường vụ Quận ủy về việc “thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Chương trình 01 về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ; xây dựng hệ thống chính trị các cấp quận Hai Bà Trưng tinh gọn, thực sự trong sạch vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2025 ”; Chương trình 05 về “ Phát triển văn hóa - xã hội, đẩy mạnh xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021 - 2025”; Kế hoạch số 69-KH/QU, ngày 10/3/2022 của Ban Thường vụ Quận ủy về thực hiện chuyên đề năm 2022 của Quận Hai Bà Trưng “*Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ*” và các nhiệm vụ chính trị cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị với các nội dung:

1. Nói đi đôi với làm trong xây dựng văn hóa Đảng ở các tổ chức đảng của quận

1.1. Văn hóa Đảng và sự cần thiết xây dựng văn hóa Đảng

Văn hóa Đảng của Đảng Cộng sản Việt Nam là văn hóa của một đảng cầm quyền, đang đảm nhận trọng trách lãnh đạo giai cấp công nhân và toàn thể dân tộc Việt Nam thực hiện lý tưởng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Văn hóa Đảng là đời sống chính trị của Đảng, là những giá trị, chuẩn mực, nguyên tắc, phép ứng xử văn hóa được thể hiện trong các tổ chức đảng. Đó là khoa học - cách mạng - dân chủ và nhân văn ở trong Đảng... Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định văn hóa Đảng không có gì khác là “đạo đức” là “văn minh”.

Trong các văn kiện Đại hội Đảng các khóa, đặc biệt là Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5, khóa VIII và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9, khóa XI đã khẳng định: để xây dựng và phát triển văn hóa trong xã hội, trước hết cần xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các tổ chức Nhà nước, coi đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xây dựng văn hóa trong Đảng có nhiều nội dung, nhiệm vụ, trước hết cần chú trọng vai trò tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên; thường xuyên giáo dục đạo đức, lối sống, bản lĩnh chính trị, tính tiên phong gương mẫu, ý thức trách nhiệm, tính trung thực của cán bộ, đảng viên. Thực hiện chủ trương của Đảng là hình thành lối sống có ý thức tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Đây thực chất là yếu tố cơ bản nhất để Đảng không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu.

Xây dựng văn hóa trong Đảng là một việc làm thường xuyên, lâu dài, không chỉ là quyết tâm và trách nhiệm của toàn Đảng mà còn phải thu hút sự tham gia của toàn dân. Xây dựng văn hóa trong Đảng phải hết sức bền bỉ, công phu, thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp. Phải làm cho toàn Đảng, từng tổ chức Đảng, từng cán bộ đảng viên có nhận thức đúng về văn hóa Đảng, làm cho văn hóa Đảng trở thành những giá trị đặc trưng cho một đảng cách mạng chân chính và hiện đại, thành nhu cầu trong Đảng và của đảng viên. Phải làm cho Đảng tăng sức đề kháng để bảo vệ mình vì suy đến cùng sức mạnh của Đảng là sức mạnh về văn hóa.

Xây dựng và thực hành văn hóa Đảng là dùng sức mạnh văn hóa chống lại những phản văn hóa một cách chủ động, tích cực. Với ý nghĩa đó, văn hóa Đảng là một giải pháp chiến lược, là tổng hợp và kết tinh mọi giải pháp xây dựng Đảng.

1.2. Một số giải pháp chủ yếu

Trong giai đoạn hiện nay, nói đi đôi với làm trong xây dựng văn hóa đảng, ngăn ngừa sự suy thoái văn hóa trong Đảng trên địa bàn quận Hai Bà Trưng chúng ta cần chú trọng một số nhiệm vụ sau:

Một là, Triển khai tốt nhiệm vụ “Đẩy mạnh sự nghiệp phát triển văn hóa - xã hội, ứng dụng khoa học - công nghệ” của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra. Thực hiện có hiệu quả Chương trình 01 về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ; xây dựng hệ thống chính trị các cấp quận Hai Bà Trưng tinh gọn, thực sự trong sạch vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả giai đoạn 2021 - 2025”; Chương trình 05 về “ Phát triển văn hóa - xã hội, đẩy mạnh xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021 - 2025” và các chương trình, kế hoạch của quận.

Hai là, chú trọng giáo dục trong Đảng và trong xã hội về lý tưởng và mục tiêu, sự nghiệp cách mạng mà Đảng và Nhà nước ta theo đuổi, đó là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa quốc tế trong sáng, niềm tự hào dân tộc và truyền thống dân tộc, bản sắc văn hóa dân tộc, tâm hồn dân tộc Việt Nam. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát huy truyền thống quận Hai Bà Trưng anh hùng, tôn vinh những giá trị văn hóa lịch sử cội nguồn đi tích Quốc gia đặc biệt Đình - Đền - Chùa Hai Bà Trưng. Tăng cường giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng bộ và Nhân dân Quận nhất là trong thời kỳ đầu của cách mạng Việt Nam với tấm gương sáng của đồng chí Nguyễn Phong Sắc, một đảng viên xuất sắc, nhà lãnh đạo có uy tín lớn của Đảng và cách mạng Việt Nam, người con ưu tú của quận Hai Bà Trưng, suốt đời phấn đấu, cống hiến, hy sinh vì lợi ích của Đảng, của dân tộc.

Ba là, thực hành đạo đức cách mạng là thực hành văn hóa. Đạo đức là cốt lõi của văn hóa, bởi đạo đức là gốc của con người. Từ thực trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ đảng viên mà Đảng

đã nghiêm khắc chỉ ra, chúng ta càng thấy phải xây dựng và thực hành văn hóa Đảng, làm cho các giá trị, chuẩn mực văn hóa thấm sâu vào đời sống của Đảng, trong sinh hoạt Đảng, trong mối quan hệ giữa đảng viên với tổ chức đảng, giữa Đảng với nhân dân. Thực hành đạo đức cách mạng, lời nói đi đôi với việc làm, rèn luyện đạo đức, nhân cách, lối sống, phê bình và tự phê bình. Tập trung vào các biểu hiện cụ thể trong sinh hoạt, công tác như: sự tận tụy, tâm huyết, trách nhiệm, việc gì có lợi cho dân, dù nhỏ cũng gắng sức làm, việc gì có hại cho dân, dù nhỏ, cũng hết sức tránh; xây dựng lối sống thẳng thắn, trung thực, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng; thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật của nhà nước; chống lại các biểu hiện quan liêu, mệnh lệnh, cửa quyền, sách nhiễu; biểu hiện cục bộ, lợi ích nhóm, lợi dụng chức vụ, quyền hạn; các “bệnh”: tham lam, lười biếng, kiêu ngạo, háo danh, tị nạnh, xu nịnh, a dua, kéo bè, kéo cánh, nói một đằng làm một nẻo, nói mà không làm; khi gặp khó khăn, gian khổ, trở ngại thì hoang mang, dao động

Bốn là, thực hành đoàn kết, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng như “giữ gìn con người của mắt mình”, theo lời Bác căn dặn trong Di chúc. Sự đoàn kết thống nhất trước hết phải được xây dựng trong Đảng, được thể hiện trong Đảng. Bởi Đảng có đoàn kết trên dưới đồng lòng mới lo được cho dân vì nhân dân phục vụ.

Năm là, việc xây dựng văn hoá Đảng phải gắn với việc xây dựng văn hoá dân tộc. Chỉ trên cơ sở phát huy những tinh hoa văn hoá dân tộc thì mới có điều kiện xây dựng văn hoá Đảng một cách vững chắc. Đó là phát huy chủ nghĩa yêu nước truyền thống, tính cộng đồng dân tộc, khát vọng độc lập tự do của dân tộc, những giá trị tư tưởng và đạo đức truyền thống của dân tộc.

Sáu là, xây dựng văn hóa Đảng là xây dựng văn hóa của mỗi đảng viên, xây dựng mối quan hệ đồng chí trong cùng tổ chức đảng. Mỗi đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy phải là một tấm gương thực hành văn hóa, luôn nêu cao tính tiên phong trong rèn luyện lối sống lành mạnh, thực hành tiết kiệm, chủ động, sáng tạo trong công tác, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, đồng chí, đồng nghiệp yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau.

Vận dụng vào thực tiễn của từng đảng bộ, chi bộ trong Quận để xây dựng văn hóa trong Đảng.

2. Nói đi đôi với làm trong xây dựng môi trường văn hóa công sở

2.1. Nội dung

Theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước thì mục đích của văn hóa công sở là xây dựng cách ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức trong khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình cũng như xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Xây dựng môi trường văn hóa công sở liên qua đến nhiều công

việc, như kiến tạo các mối quan hệ con người với con người; xây dựng thể chế; nâng cao năng lực của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; kiến thiết cơ sở vật chất; bảo vệ cảnh quan môi trường, xử lý ô nhiễm... Đại hội XIII của Đảng đã lựa chọn và nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa công sở thời gian tới đặt trọng tâm vào các nội dung:

Một là, xây dựng môi trường văn hóa công sở trong sạch, lành mạnh.

Đó là, xây dựng cảnh quan môi trường sạch đẹp, văn minh, hiện đại, giàu bản sắc dân tộc, nhân văn; nâng cao đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Xây dựng các mối quan hệ ứng xử giữa các thành viên trong môi trường công sở thân thiện, chân tình, minh bạch, tạo điều kiện giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ. Tiếp thu thành tựu khoa học công nghệ, nhất là công nghệ số để nâng cao chất lượng hoạt động tại công sở. Ngăn chặn, đẩy lùi biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nội bộ.

Hai là, xây dựng môi trường văn hóa công sở dân chủ.

Đó là thực hiện tốt những quy định trong Nghị định số 04/2015/NĐ-CP về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, tập trung vào hai nội dung: (1) Dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị (2) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan.

Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị là để phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước. Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

Ba là, xây dựng môi trường văn hóa công sở đoàn kết.

Đó là, lấy đoàn kết làm một tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá môi trường văn hóa lành mạnh ở công sở. Thực hiện đoàn kết thực sự, thực lòng, nói đi đôi với làm. Phê bình và tự phê bình là một nguyên tắc trong xây dựng tổ chức và cán bộ của Đảng, Nhà nước. Đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, thoái hóa, biến chất, bảo vệ cái đúng, cái tốt, cái đẹp, sự công bằng, ủng hộ người thẳng thắn, trung thực là cơ sở cho sự gắn bó của các thành viên trong tổ chức, củng cố sự đoàn kết ngày một vững chắc hơn.

Bốn là, xây dựng môi trường văn hóa công sở nhân văn.

Đó là môi trường văn hóa tôn trọng, đề cao phẩm chất cao quý của con người sống trong xã hội; làm cho các nhân tố văn hóa trong không gian hoạt động của công sở đáp ứng nhu cầu của cán bộ, công chức, hướng đến các giá trị là chân, thiện, mỹ, sống có nghĩa có tình, thắm đượm tình người, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau. Xây dựng môi trường văn hóa công sở nhân văn là đặt trọng tâm vào xây dựng nhân cách và lối sống tốt đẹp, hình thành triết lý sống, lối sống: “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”. Giá trị nhân văn trong xây dựng môi trường văn hóa công sở thể hiện ở việc các thành viên của công sở có chung khát vọng vươn lên, dấn thân, cống hiến xây dựng công sở phát triển bền vững, thắm đượm tình người...

2.2. Một số giải pháp

Thực hiện văn hóa nơi công sở là thực hiện nề lối làm việc khoa học, có trật tự kỷ cương, tuân theo những quy định chung nhưng không mất đi tính dân chủ. Do đó mỗi cán bộ, công chức viên chức phải nghiêm túc chấp hành kỷ luật lao động, làm việc có năng suất, hiệu quả cao; đồng thời xử lý nghiêm với những người vi phạm kỷ luật lao động, vi phạm quy định của pháp luật, quy chế làm việc của cơ quan. Trong đó công tác tuyên truyền giáo dục và sự gương mẫu nói đi đôi với làm của người đứng đầu, của cán bộ quản lý là yếu tố quan trọng, quyết định. Để triển khai được các nội dung đó cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ đó là:

Một là, chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. Từng cá nhân phải xác định nhiệm vụ của mình, thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, phấn đấu khắc phục những tồn tại, sửa chữa những khuyết điểm, làm tròn chức trách nhiệm vụ được giao đoàn kết, giúp đỡ và chia sẻ cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Hai là, Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phải thực sự gương mẫu, nói đi đôi với làm. Quản lý và sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc, đảm bảo tiến độ, chất lượng công việc theo kế hoạch đề ra; phải thường xuyên kiểm tra nhắc nhở việc thực hiện nghiêm các quy định của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý.

Ba là, Tăng cường giáo dục nâng cao đạo đức công vụ, xây dựng và phát huy văn hóa công sở, nhằm hình thành thói quen, ý thức chấp hành của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. Thực hiện đoàn kết thống nhất nội bộ.

Bốn là, Thường xuyên đánh giá, rút kinh nghiệm những tồn tại, đề ra hướng khắc phục. Nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động không chỉ đơn thuần là quản lý hành chính về mặt thời gian mà cần gắn công tác này với nâng cao chất lượng công việc, rèn luyện ý thức tự giác chấp hành kỷ cương kỷ luật lao động.

Năm là, Triển khai thực hiện tốt Chuyên đề số 12-CD/QU, ngày 15/7/2021 của Ban Thường vụ Quận ủy về “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học trên địa bàn quận Hai Bà Trung giai đoạn 2021 - 2025”;

Sáu là, tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Quan tâm bồi dưỡng điển hình, biểu dương người tốt, việc tốt, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, tạo sự lan tỏa gương người tốt, việc tốt trong cộng đồng và vì cộng đồng, thực hiện tư tưởng chỉ đạo trong xây dựng văn hóa, con người: “Sự gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên là yêu cầu quan trọng trong công tác lãnh đạo của Đảng”.

3. Nói đi đôi với làm trong xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư

3.1. Về xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư

Đời sống văn hóa thể hiện trên mọi mặt hoạt động của con người, phản ánh hiện thực sinh động các hoạt động của con người trong mối quan hệ với môi trường sống để sáng tạo ra những giá trị văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần, đáp ứng nhu cầu, nâng cao chất lượng sống của con người cũng như xã hội. Đời sống văn hóa bao gồm 3 thành tố cơ bản: *Chủ thể hoạt động văn hóa, nội dung các hoạt động của đời sống văn hóa và các thiết chế và cảnh quan văn hóa.*

Chủ thể hoạt động văn hóa (hay còn gọi là con người văn hóa) là yếu tố quyết định và quan trọng nhất, bởi vì chỉ có con người mới có hoạt động văn hóa và sản phẩm cao nhất của văn hóa chính là con người. Con người trực tiếp tạo ra các sản phẩm, các giá trị văn hóa và chính các sản phẩm, giá trị văn hóa lại góp phần hình thành nhân cách, trí tuệ, ứng xử của mỗi con người.

Chủ thể hoạt động văn hóa bao gồm các cộng đồng dân cư và các cá nhân cư trú trong vùng mà các hoạt động văn hóa, truyền thống văn hóa của họ góp phần tạo nên đặc trưng văn hóa của vùng đó. Con người tham gia vào đời sống văn hóa với vai trò là chủ thể nhưng đồng thời con người cũng chính là đối tượng chịu sự tác động của văn hóa. Khi đề cập đến chủ thể của hoạt động văn hóa, cần chú ý tới những đặc điểm của một cộng đồng cư dân như: trình độ học vấn, độ tuổi, nghề nghiệp, tín ngưỡng, truyền thống, thói quen, quan niệm, nhu cầu hoặc hành vi ứng xử đối với tự nhiên và xã hội.

Các hoạt động của đời sống văn hóa, được hiểu là những hoạt động sáng tạo, lưu giữ, quảng bá và tiêu dùng các giá trị văn hóa, thể hiện một cách tập trung nhất năng lực văn hóa, khả năng sáng tạo theo các quy luật của cái đẹp của cá nhân và cộng đồng. Thông qua những hoạt động này, giá trị văn hóa sẽ được sản sinh và lan tỏa trong đời sống xã hội.

Hoạt động văn hóa là hoạt động đáp ứng trực tiếp nhu cầu văn hóa của nhân dân. Nhu cầu văn hóa của nhân dân rất đa dạng, chính vì vậy các hoạt động để đáp

ứng những nhu cầu ấy cũng hết sức phong phú. Một số dạng hoạt động văn hóa phổ biến là: những hoạt động sáng tạo văn hóa như sáng tác văn chương, nghệ thuật, kiến trúc, hội họa, âm nhạc, sân khấu, điện ảnh...; những hoạt động hưởng thụ văn hóa như lễ hội, giải trí, thể dục thể thao, thưởng thức các loại hình nghệ thuật, du lịch, tự do tín ngưỡng, tiêu dùng sản phẩm văn hóa...; những hoạt động lưu giữ, phát huy các giá trị văn hóa như khai trí, bảo tồn, bảo tàng, triển lãm...

Hệ thống các thiết chế và cảnh quan văn hóa, đóng vai trò lưu giữ và chuyển tải các giá trị văn hóa của cộng đồng đến từng cá nhân trong xã hội. Đó là môi trường để bảo đảm cho các hoạt động văn hóa diễn ra trong đời sống xã hội. Các thiết chế văn hóa tiêu biểu gồm: sân vận động, nhà văn hóa, câu lạc bộ, thư viện, bảo tàng, nhà truyền thống, rạp hát, rạp chiếu phim, công viên văn hóa, các cơ quan thông tin đại chúng...

Cảnh quan văn hóa là những sản phẩm tồn tại trong quan hệ tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên, môi trường xã hội, bao gồm: các thắng cảnh tự nhiên, các công trình kiến trúc, công trình xây dựng, đường phố, tượng đài, không gian cây xanh, hồ, ao, công viên... Đây chính là môi trường vật chất - văn hóa mà con người sinh sống trong đó. Nó biểu hiện bề mặt trực tiếp của đời sống văn hóa. Thông qua kiến trúc, cảnh quan môi trường... ít nhiều có thể nhận biết về đời sống văn hóa của dân cư. Tuy chỉ là không gian vật chất do con người tạo ra nhưng cảnh quan văn hóa lại có tác động nâng đỡ, điều chỉnh, giám sát và đánh giá hành vi của con người.

3.2. Nội dung cơ bản của phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa

Thứ nhất: Đoàn kết tham gia phát triển kinh tế, tích cực giúp nhau giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống, khuyến khích làm giàu chính đáng.

Vận động nhân dân trong Quận giúp nhau phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững, vươn lên làm giàu hợp pháp, thực hiện quy hoạch và chỉnh trang khu dân cư, hiến đất, góp công xây dựng cơ sở vật chất và kết cấu hạ tầng giao thông... Ở đô thị, đó là vận động nhân dân thực hiện nghiêm các quy định về quy hoạch đô thị, phát triển, đa dạng hóa ngành nghề dịch vụ và sản xuất kinh doanh, bảo tồn và phát triển ngành nghề truyền thống.

Thứ hai: Đoàn kết tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp.

Vận động nhân dân các khu dân cư trong Quận tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, xử lý chất thải sản xuất và sinh hoạt đảm bảo vệ sinh môi trường, trồng cây xanh, xây dựng các mô hình công nhà sân vườn, đường làng, ngõ xóm, khu phố sáng - xanh - sạch - đẹp. Vận động nhân dân giữ gìn, bảo vệ môi trường, phát huy hiệu quả các hoạt động tự quản của cộng đồng

trong việc giám sát thực hiện vệ sinh môi trường; vận động các cá nhân, doanh nghiệp ở địa phương sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, sử dụng đồ dùng tiết kiệm năng lượng...

Thứ ba: Đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo sự nghiệp giáo dục, phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe nhân dân; xây dựng gia đình văn hóa; phát huy truyền thống đền ơn, đáp nghĩa, tương thân, tương ái, xây dựng người dân giàu lòng nhân ái, văn minh. Vận dụng nhân dân trong các khu dân cư thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, mỗi hộ gia đình có trách nhiệm trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc, góp phần xây dựng khu dân cư lành mạnh, an toàn. Tiếp tục phối hợp thực hiện duy trì chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ dưới 05 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở, giúp đỡ động viên học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn vươn lên trong học tập.

Thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống đạo lý uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc các gia đình chính sách, người có công, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng. Xây dựng nếp sống người dân chấp hành pháp luật, sống tình nghĩa, nhân ái, vì mọi người, nói lời hay, làm việc tốt, phong cách đẹp.

Thứ tư: Đoàn kết chấp hành pháp luật, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

Vận động nhân dân trong Quận thực hiện tốt các quy ước của tổ phố, phường, sống và làm việc theo pháp luật, tích cực phòng, chống tội phạm, các tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội, không vi phạm quy định của pháp luật về an toàn giao thông. Vận động nhân dân cam kết không sử dụng chất cấm, hóa chất bảo vệ thực phẩm sai quy định trong kinh doanh, chế biến thực phẩm...

Thứ năm: Đoàn kết phát huy dân chủ, tích cực tham gia giám sát và phản biện xã hội, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch vững mạnh.

Tích cực nghiên cứu và nâng cao chất lượng phản biện của Mặt trận tổ quốc. Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng đạt hiệu quả cao. Tích cực tham gia góp ý với cán bộ, đảng viên, với chi bộ, chi đoàn, chi hội các đoàn thể trong khu dân cư.

Tích cực đấu tranh với những hành vi tham nhũng, lãng phí của cán bộ, đảng viên, đấu tranh với các phần tử lợi dụng dân chủ, có hành vi gây rối trật tự xã hội, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

3.3. Giải pháp xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư trong giai đoạn hiện nay

Một là, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng về vai trò của xây dựng văn hóa nói chung và đời sống văn hóa nói riêng trên địa bàn.

Nhận thức sâu sắc giá trị của văn hóa trong quá trình phát triển, Đảng ta đã xác định tiến hành đồng bộ và gắn kết chặt chẽ ba lĩnh vực: Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm; xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt cùng với việc xây dựng văn hóa, nền tảng tinh thần của xã hội nhằm tạo nên sự phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững của đất nước. Trong đó, nội dung *Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*” là một định hướng quan trọng để đất nước phát triển bền vững. Các cấp ủy đảng phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc các quan điểm này và đưa vào các nghị quyết của cấp ủy để các cấp chính quyền tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ trong thực tiễn của địa phương.

Triển khai thực hiện tốt các nội dung Chuyên đề số 09-CD/QU, ngày 05/7/2021 của Ban Thường vụ Quận ủy về *“Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận Hai Bà Trưng trong việc nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*

Hai là, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về xây dựng đời sống văn hóa.

Tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* gắn với Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*; tuyên truyền, vận động cán bộ và nhân dân thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và các nội dung quy ước của cộng đồng, các quy định về nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang; tích cực xây dựng gia đình văn hóa và phòng, chống bạo lực gia đình; tuyên truyền tiêu chuẩn công nhận đô thị văn minh, khu dân cư văn hóa đến từng gia đình, khu dân cư trên địa bàn; tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến... Đây là những công việc cụ thể, quan trọng, góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng đời sống văn hóa vào thực tiễn cuộc sống.

Triển khai thực hiện tốt Chuyên đề số 11-CD/QU, ngày 13/7/2021 của Ban Thường vụ Quận ủy về *“Bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn quận Hai Bà Trưng gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025”* và Đề án số 08-ĐA/QU, ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Quận ủy về *“Ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, quảng bá di tích lịch sử, địa chỉ đỏ trong thanh thiếu nhi trên địa bàn quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021 - 2025”*

Ba là, tổ chức có hiệu quả Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở cộng đồng dân cư.

Hàng năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận hướng dẫn tổ chức các nội dung hoạt động Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc bảo đảm thiết thực, hiệu quả như: ôn lại truyền thống ngày thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; báo cáo đánh giá kết quả xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết quả thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước ở cộng đồng; tổ chức các

hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho gia đình chính sách, gia đình hộ nghèo, gia đình tiêu biểu; tổ chức các hoạt động giao ước thi đua ở cộng đồng dân cư...; Phòng VH TT, Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tạo không khí sôi nổi. Thông qua tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc để tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời kỳ mới.

Bốn là, phối hợp nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa.

Tuyên truyền, vận động các hộ gia đình, các khu dân cư đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa theo Nghị định 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”, “*Thôn văn hóa*”, “*Làng văn hóa*”, “*Ấp văn hóa*”, “*Bản văn hóa*”, “*Tổ dân phố văn hóa*”; triển khai hiệu quả Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, xây dựng quy ước của khu dân cư gắn với thực hiện tốt trật tự văn minh đô thị góp phần nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, đóng vai trò quan trọng trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, xây dựng đạo đức, lối sống con người; góp phần vào sự phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội tại địa phương.

Năm là, gắn nội dung học tập và thực hiện chuyên đề năm 2023 của Quận “Nói đi đôi với làm trong xây dựng đời sống văn hóa” với thực hiện có hiệu quả nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị, của các Hội nghị Trung ương (khóa XIII), các chương trình công tác của Thành ủy (khóa XVII), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chương trình 05 về “Phát triển văn hóa - xã hội, đẩy mạnh xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2021 - 2025”

Hà Nội, tháng 4. 2023